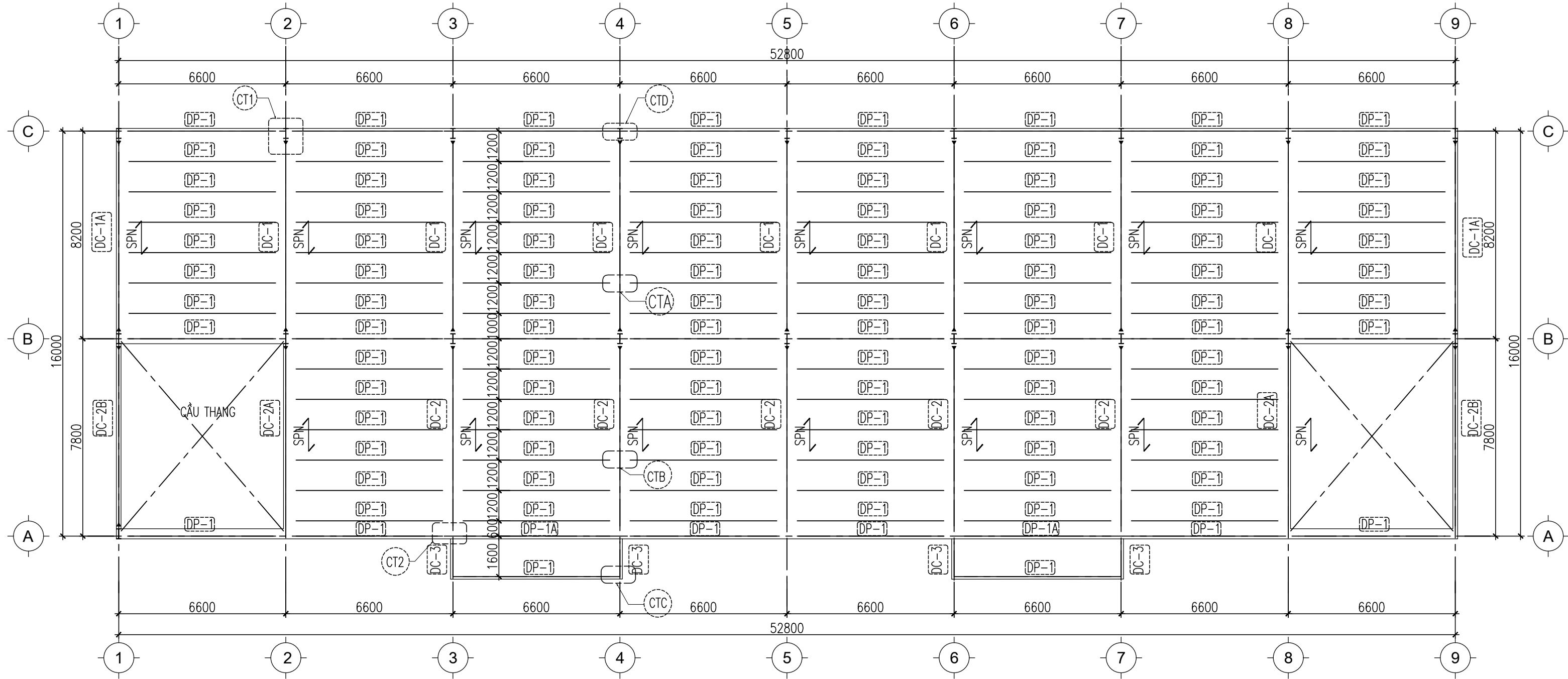
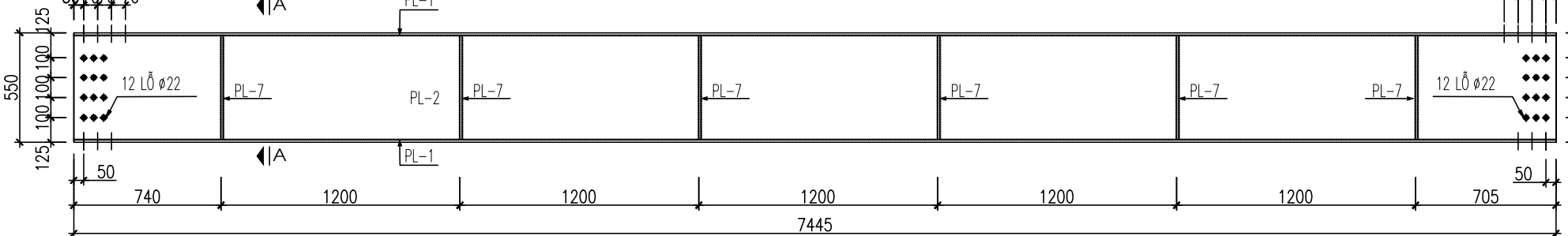


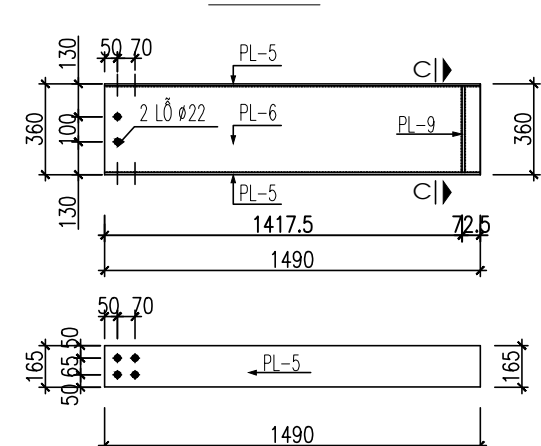
MẶT BẰNG KẾT CẤU T/L:1:150



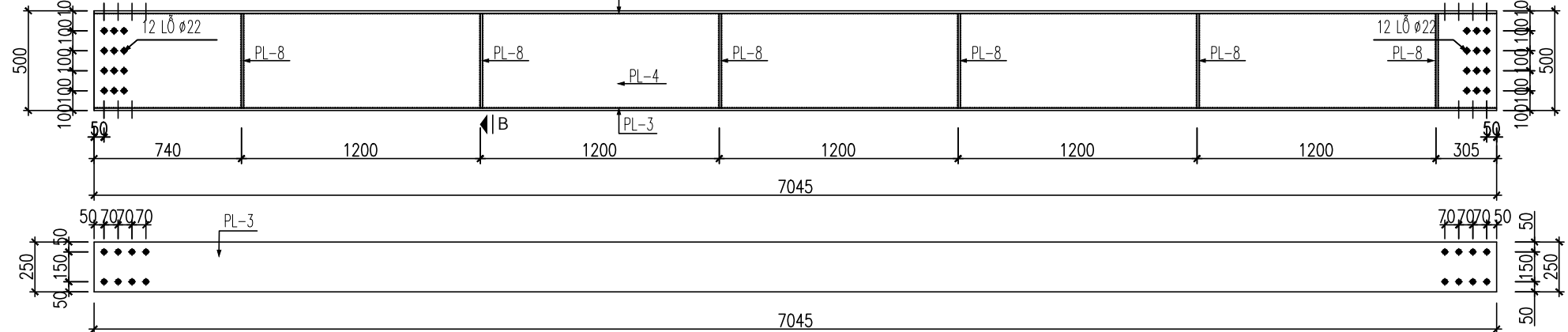
CHI TIẾT DẦM DC-1
TL 1:25



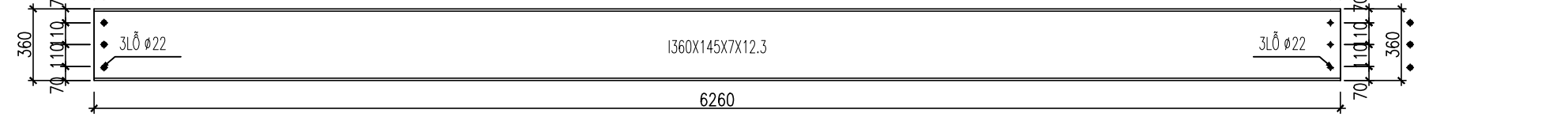
CHI TIẾT DẦM DC-3
TL 1:25



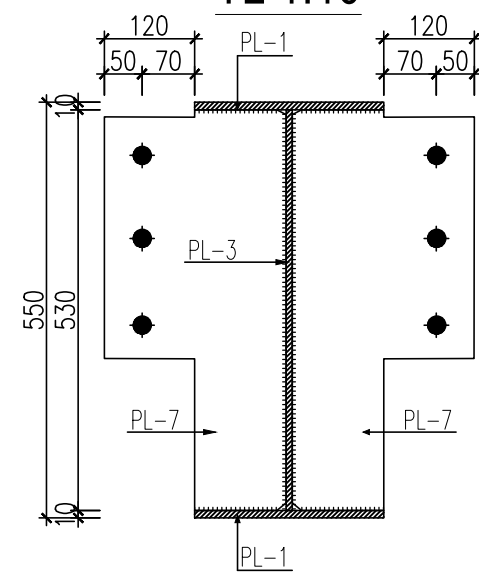
CHI TIẾT DẦM DC-2
TL 1:25



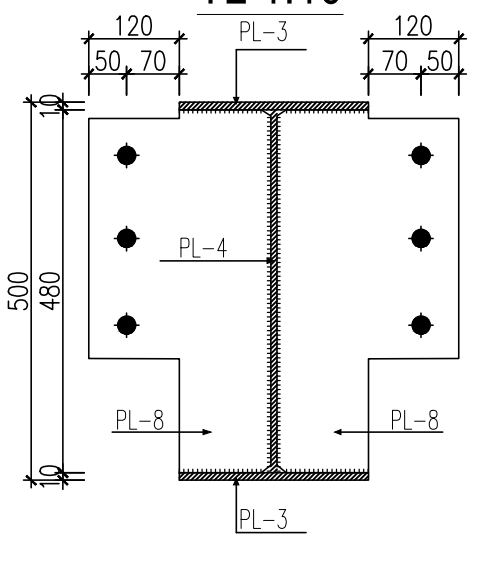
CHI TIẾT DẦM DP-1
TL 1:25



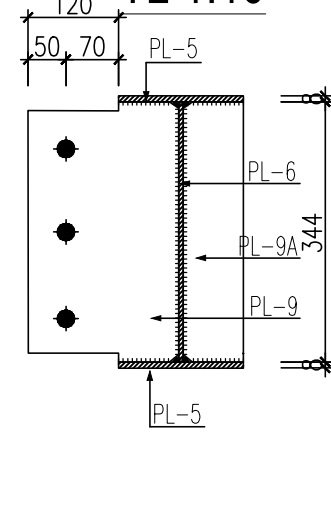
MẶT CẮT A-A
TL 1:10



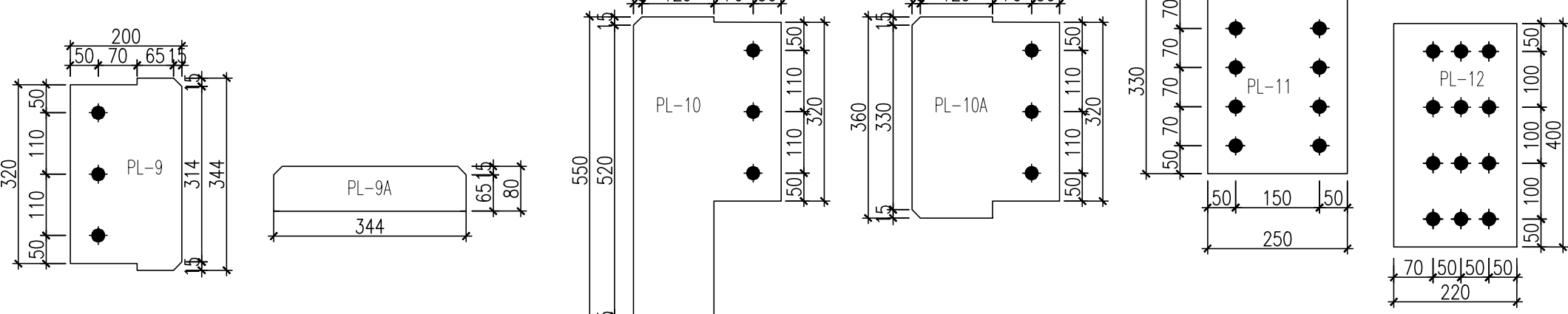
MẶT CẮT B-B
TL 1:10



MẶT CẮT C-C
TL 1:10



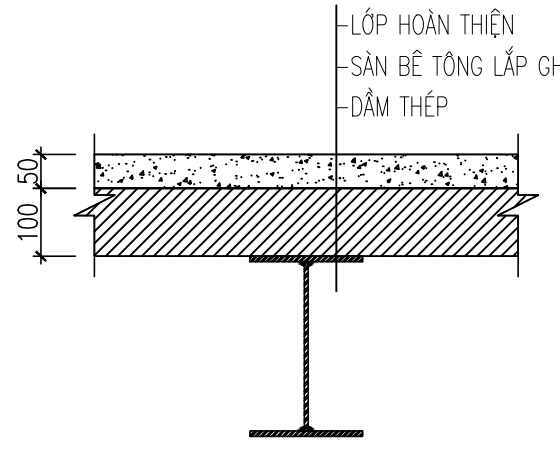
CHI TIẾT BÀN THÉP
TL 1:10



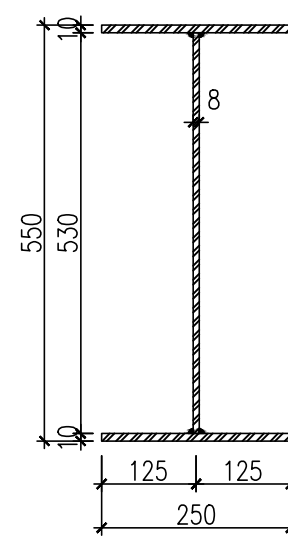
GHI CHÚ

- SPN - SÀN BÊ TÔNG LẤP GHEP, 1200X500X100MM
- LIÊN KẾT MOMEN (LIÊN KẾT CỨNG)
- LIÊN KẾT CHỊU CẮT (LIÊN KẾT KHỚP)
- DẦM LIÊN TỤC

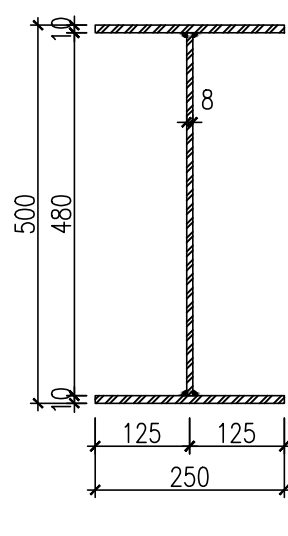
MẶT CẮT SÀN ĐIỂN HÌNH



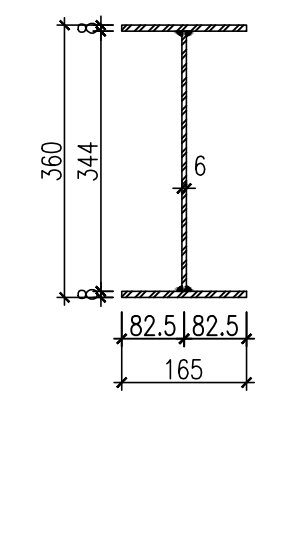
TIẾT DIỆN DC-1
TL 1:10



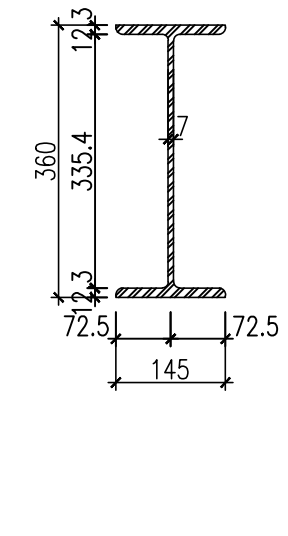
TIẾT DIỆN DC-2
TL 1:10



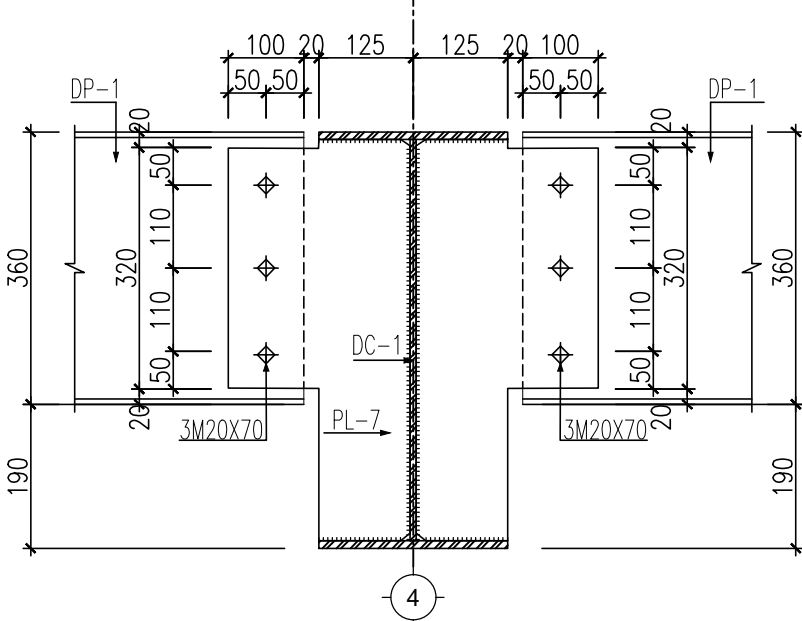
TIẾT DIỆN DC-3
TL 1:10



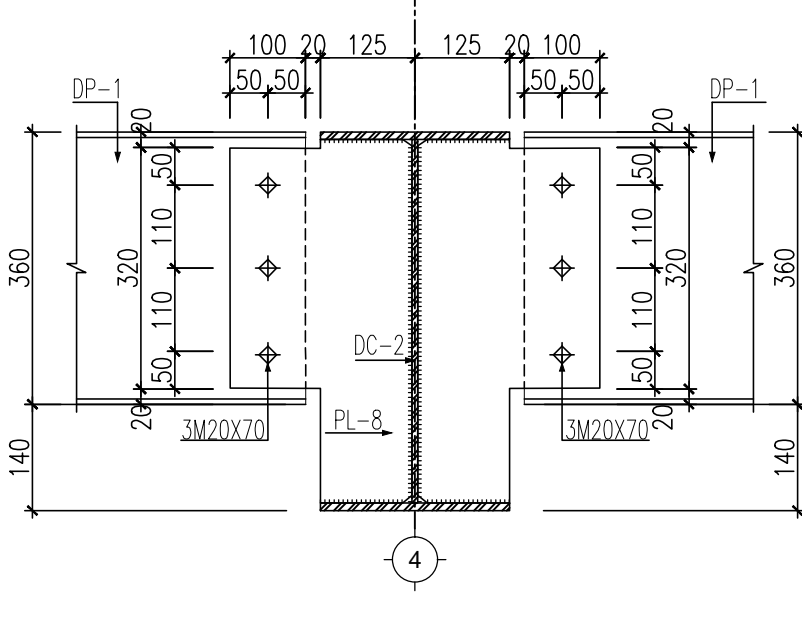
TIẾT DIỆN DP-1
TL 1:10



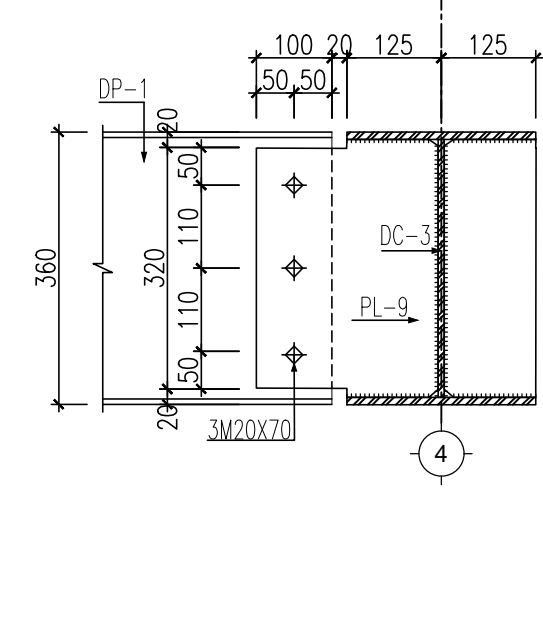
CTA - LIÊN KẾT DP-1 VÀ DC-1
TL 1:10



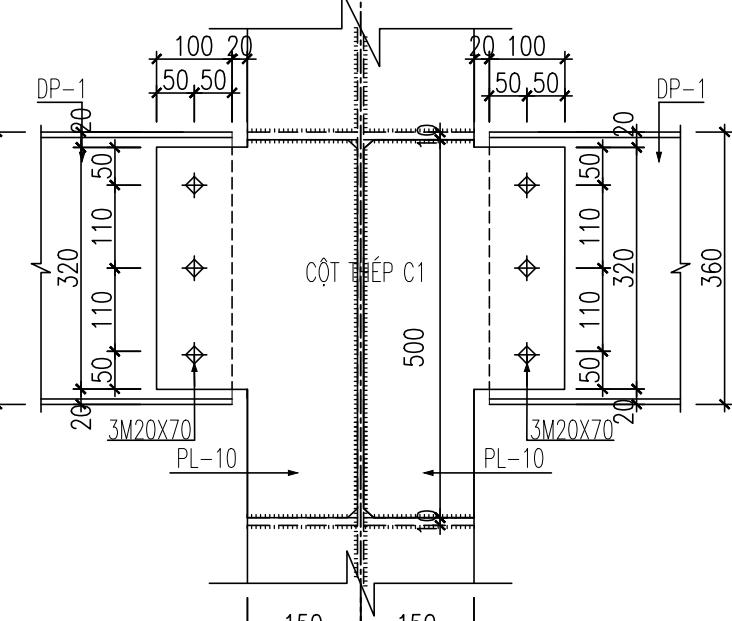
CTB - LIÊN KẾT DP-1 VÀ DC-2
TL 1:10



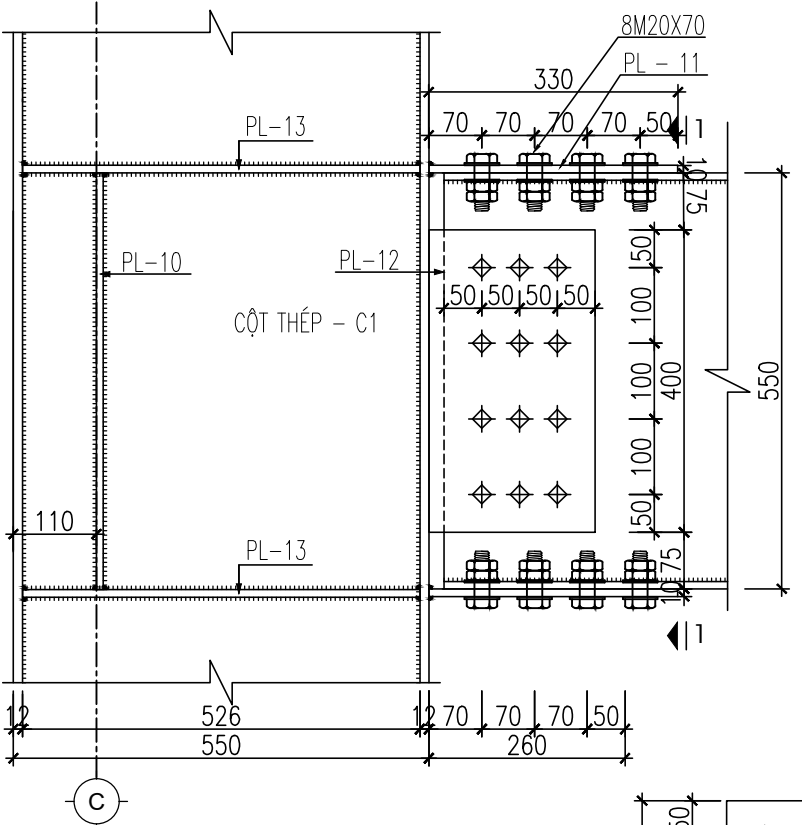
CTC - LIÊN KẾT DP-1 VÀ DC-3
TL 1:10



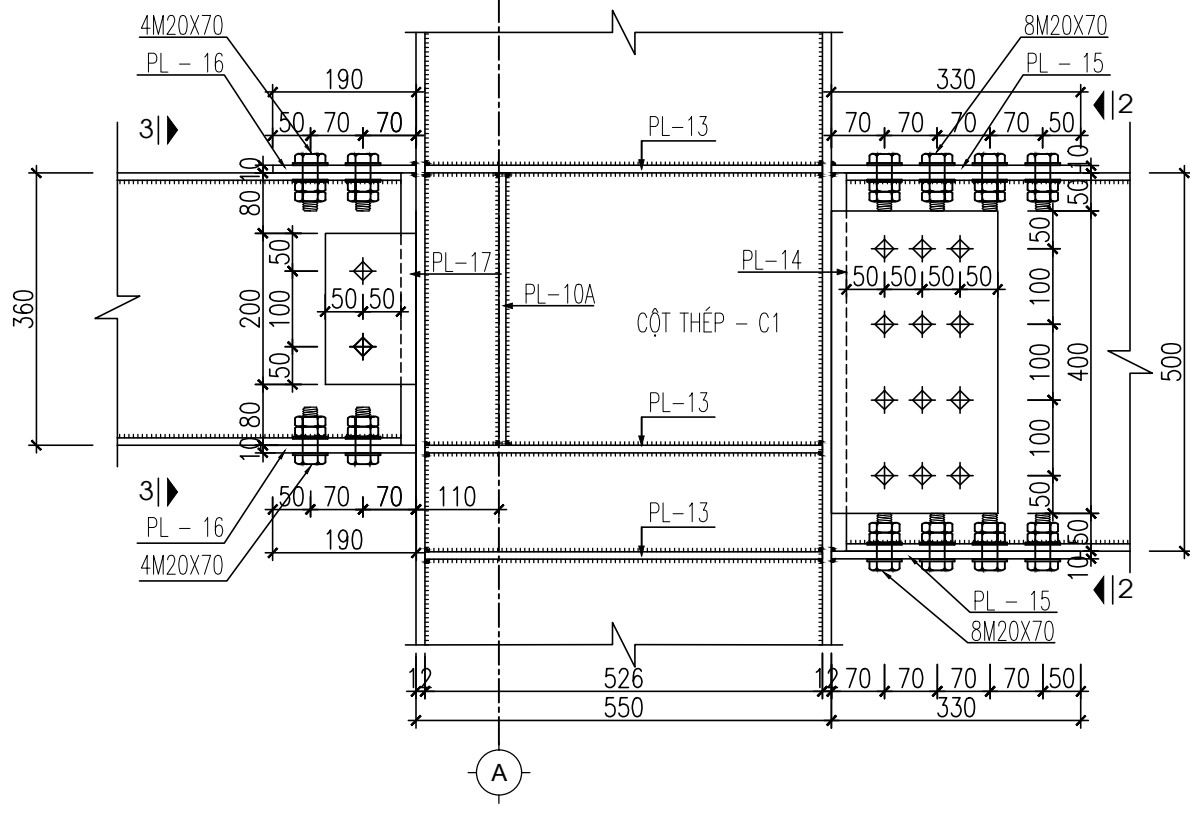
CTD - LIÊN KẾT CỘT THÉP VÀ DP-1
TL 1:10



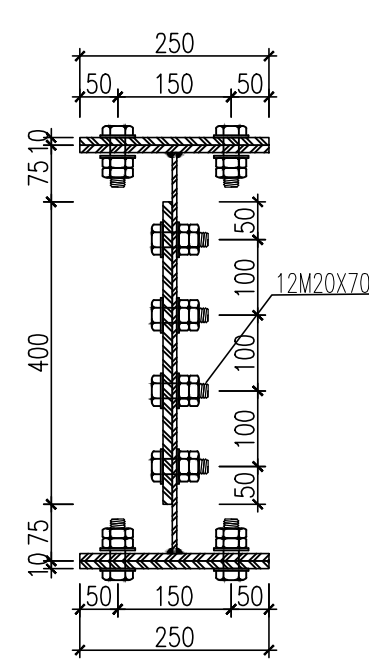
CT1 - LIÊN KẾT DC-1 VÀ CỘT
TL 1:10



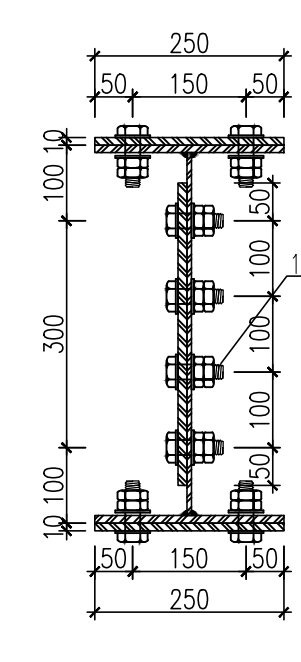
CT2 - LIÊN KẾT DC-2, DC-3 VÀ CỘT
TL 1:10



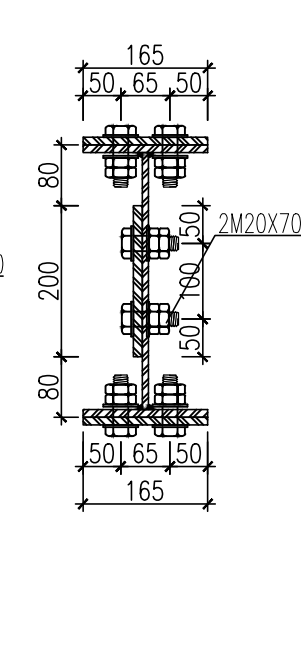
MẶT CẮT 1-1
TL 1:10



MẶT CẮT 2-2
TL 1:10



MẶT CẮT 3-3
TL 1:10



GHI CHÚ:

- VẬT LIỆU THÉP CCT38 CÓ F=2400 DAN/CM²; FY = 1326 DAN/CM²
- BƯƠNG LIÊN KẾT CẤP ĐỘ BÊN 8.8 CÓ FVB=3200 DAN/CM²; FTB=4000 DAN/CM²
- HÀN TAY, KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG ĐƯỜNG HÀN BẰNG PHƯƠNG PHÁP THÔNG THƯỜNG
- QUE HÀN N42 CÓ FWF=1800 DAN/CM²; FWS=1710 DAN/CM²
- ĐƯỜNG HẠN ĐỐI ĐẦU DÙNG ĐỂ NỐI CÁC CẤU KIỆN PHẢI ĐƯỢC HÀN THẦU SUỐT, ĐẢM BẢO DIỆN TÍCH TIẾT DIỆN ĐƯỜNG HÀN KHÔNG NHỎ HƠN DIỆN TÍCH TIẾT DIỆN CỦA CẤU KIỆN ĐƯỢC HÀN
- TRỪ NHỮNG VỊ TRÍ CÓ GHI CHÚ KHÁC, CHIỀU CẠO ĐƯỜNG HÀN GÓC HF=6 MM; HẠN HẾT PHẢN ỨNG XÚC Ở 2 PHÍA CỦA 2 CẤU KIỆN ĐƯỢC HÀN VỚI NHAU
- CÁC CẤU KIỆN CẠO MỐI NỐI ĐƯỢC LÀM SẠCH TRƯỚC KHI SƠN, SƠN CHỐNG GÌ 2 LỚP, SƠN MÀU 1 LỚP

BẢNG THỐNG KÊ VẬT LIỆU

CẤU KIỆN/ CHI TIẾT	BẢN MÃ	KÍCH THƯỚC	CHIỀU DÀY	SỐ LƯỢNG /01 CK	SỐ LƯỢNG CẤU KIỆN	TỔNG K.L.G
DC - 1	PL-1	7445X250	10	02	07	2045.51
	PL-2	7445X530	8	01	07	1734.60
DC - 1A	PL-1	7445X250	10	02	02	584.43
	PL-2	7445X530	8	01	02	495.60
DC - 2	PL-3	7045X250	10	02	05	1382.58
	PL-4	7045X480	8	01	05	1061.82
DC - 2A	PL-3	7045X250	10	02	02	553.03
	PL-4	7045X480	8	01	02	424.73
DC - 2B	PL-3	7045X250	10	02	02	553.03
	PL-4	7045X480	8	01	02	424.73
DC - 3	PL-5	1490X165	8	02	04	123.52
	PL-6	1490X344	6	01	04	96.57
CTA	PL-7	530X241	10	01	90	902.41
CTB	PL-8	480X241	10	01	72	653.82
CTC	PL-9	344X200	8	02	04	34.24
	PL-9A	344X80	8	02	04	13.83
CTD	PL-10	550X264	10	01	48	547.11
	PL-10A	360X264	10	01	04	29.84
LIÊN KẾT DC-1,1A	PL-11	330X250	10	02	18	233.15
	PL-12	400X220	10	01	18	124.34
	PL-13	526X144	10	04	18	428.11
	PL-13	526X144	10	06	18	642.16
LIÊN KẾT DC-2,2A, 2B,3	PL-14	400X220	10	01	18	124.34
	PL-15	330X250	10	02	18	233.15
	PL-16	190X165	10	02	04	19.69
	PL-17	200X120	10	01	04	7.54
DP-1/DP-1A		I360X145X7X12.3	6260	48.6KG/M	110	33465
TỔNG KHỐI LƯỢNG THÉP				46939 KG		55.56 KG/M2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HN KHOA XÂY DỰNG DÂN DỤNG & CÔNG NGHIỆP BỘ MÔN THÉP-GỐ		ĐỒ ÁN THIẾT KẾ NHÀ THÉP: KẾT CẤU HỆ DẦM SÀN			
GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN	NGUYỄN MINH TUYẾN	MSSV	LỚP	NHÓM	
SINH VIÊN THỰC HIỆN	NGUYỄN VĂN MINH ANH	1601388	68XDC2	3	